

Ngày	29,100 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.8%	18.8%	26.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	15,433 - 29,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	594
Số lượng CPLH (CP)	20,399,630
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,397
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	(0.32)
EPS	1,525
P/E	19.1

DT thuần

Q1/24

147

tỷ VNĐ

QoQ: ▼19.0| -11.7%

YoY: ▼35.0| -19.5%

LN trước thuế

Q1/24

10.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.29| 3.4%

YoY: ▼0.50| -4.3%

LN sau thuế

Q1/24

8.12

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.37| 4.7%

YoY: ▼0.38| -4.5%

ROA

2023

5.5%

+/- YoY: ▲ 0.2%

DT thuần

2023

615

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.00| -0.2%

LN trước thuế

2023

39.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.70| 4.6%

LN sau thuế

2023

31.5

tỷ VNĐ

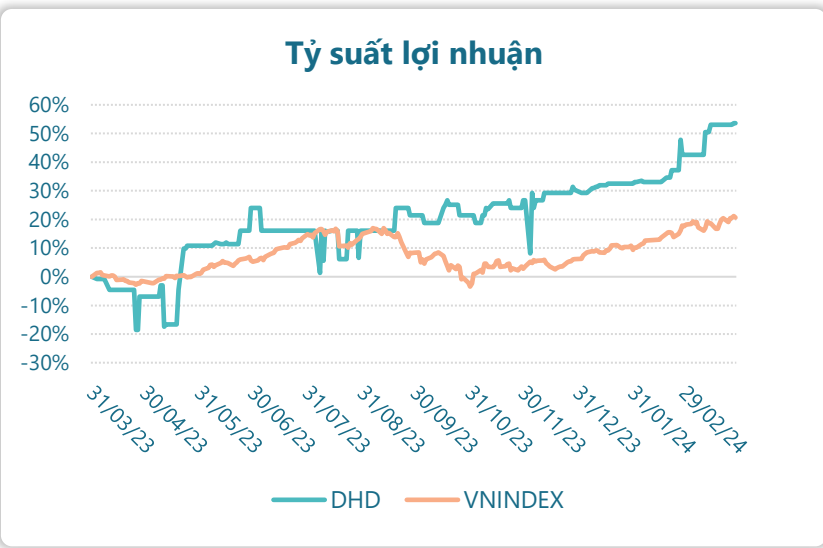
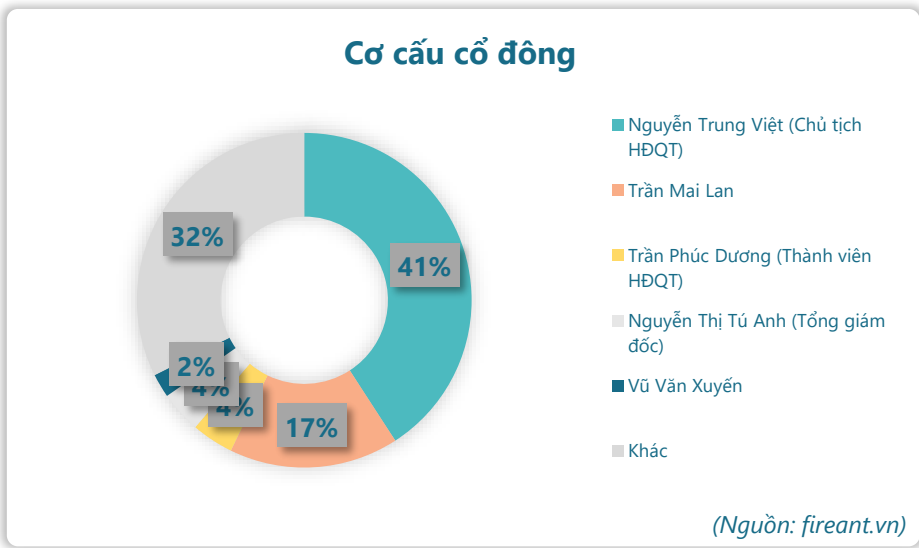
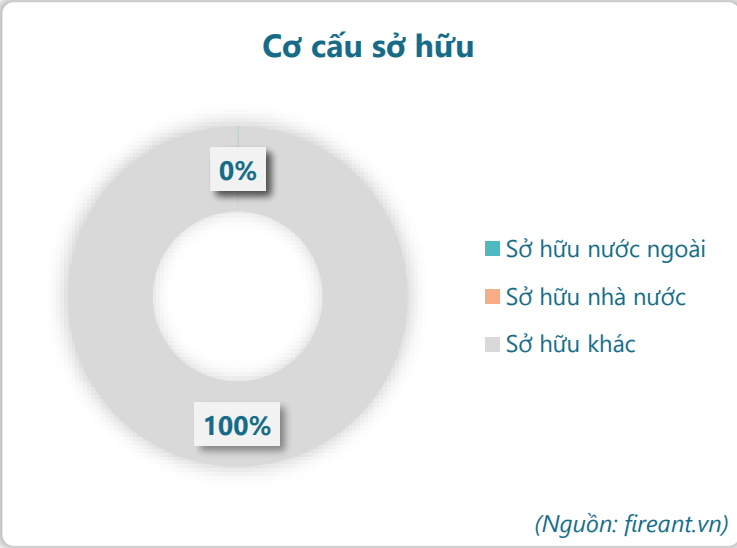
YoY: ▲ 1.50| 5.0%

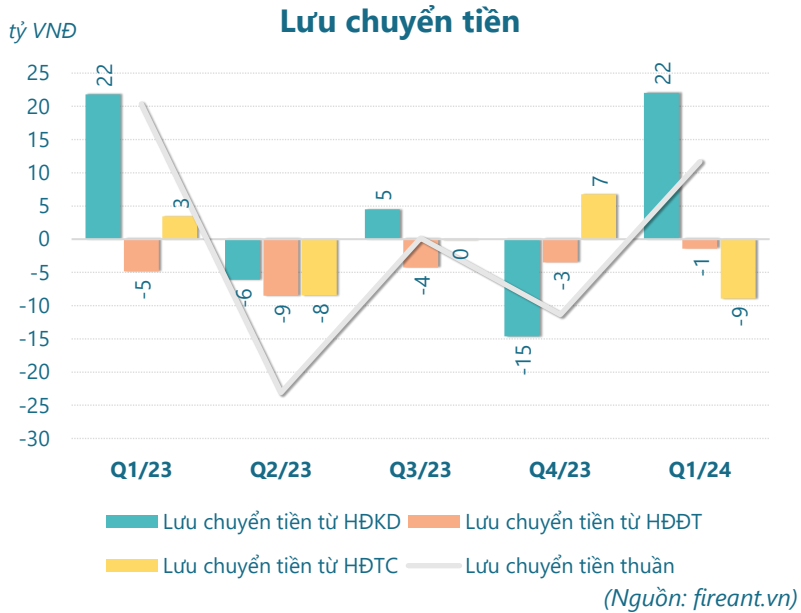
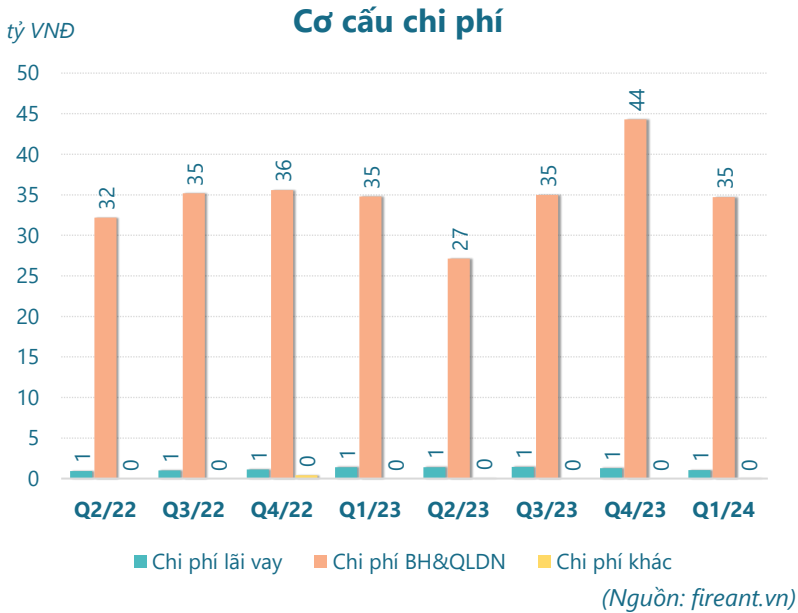
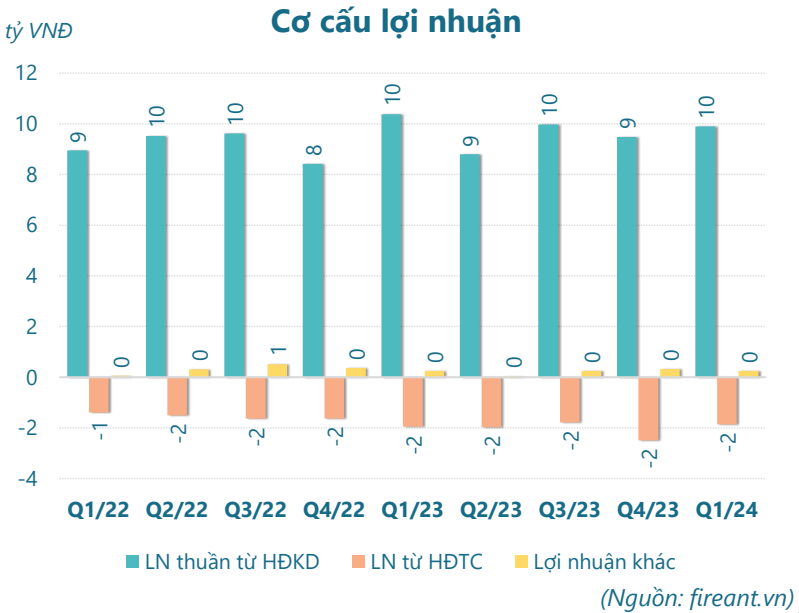
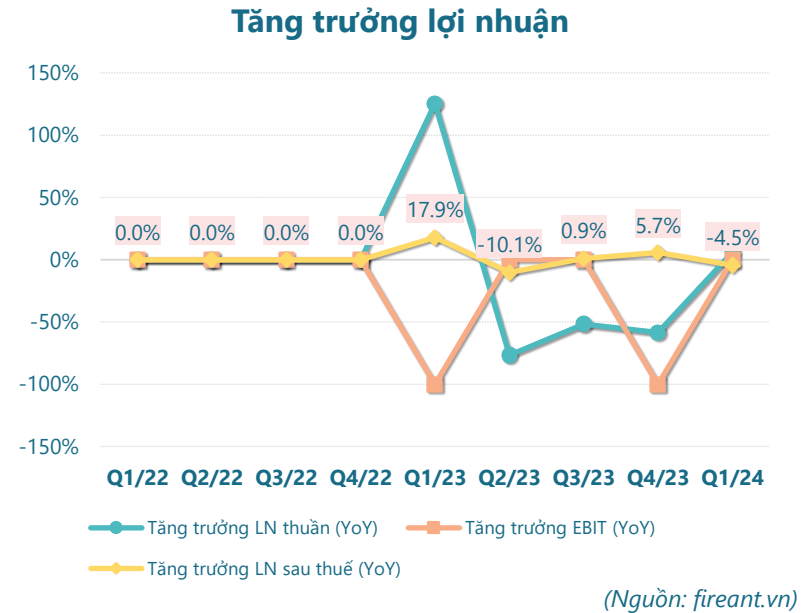
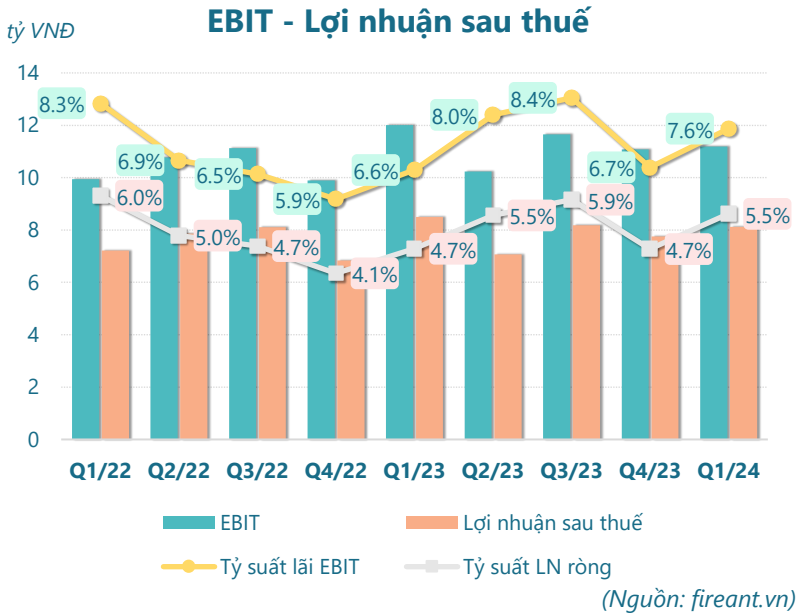
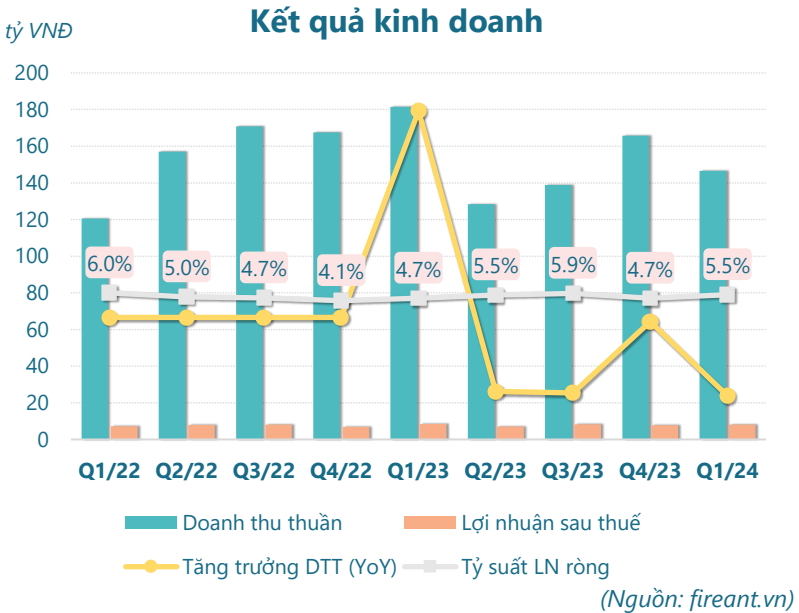
ROE

2023

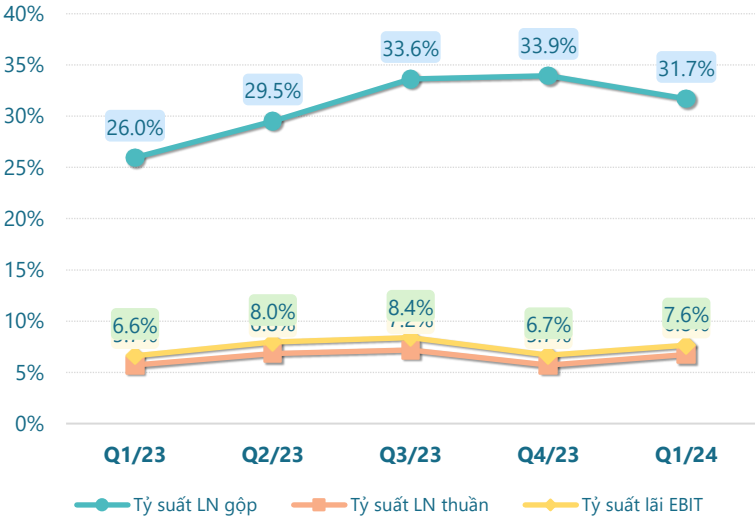
7.7%

+/- YoY: ▼ 0.1%



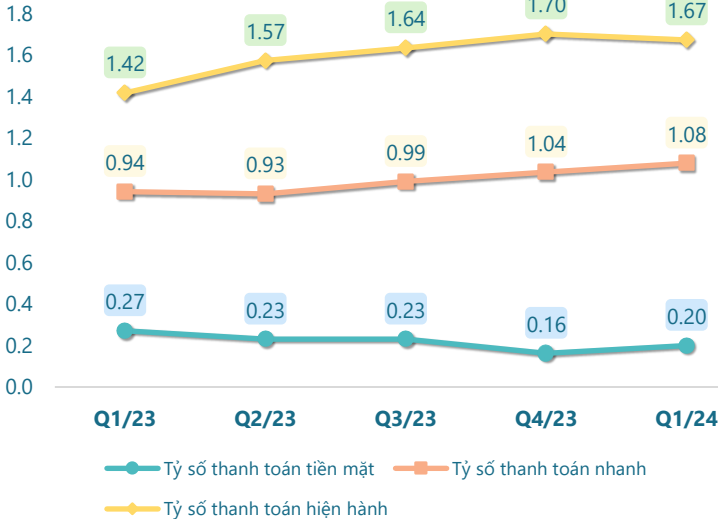


Tỷ suất lợi nhuận



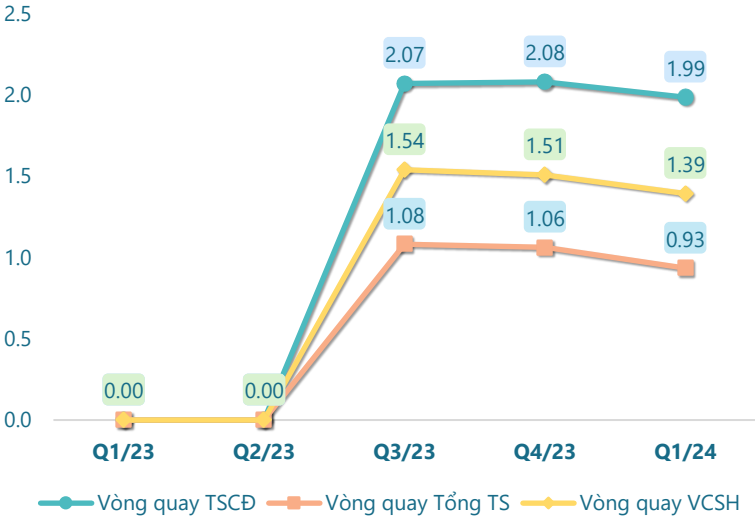
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



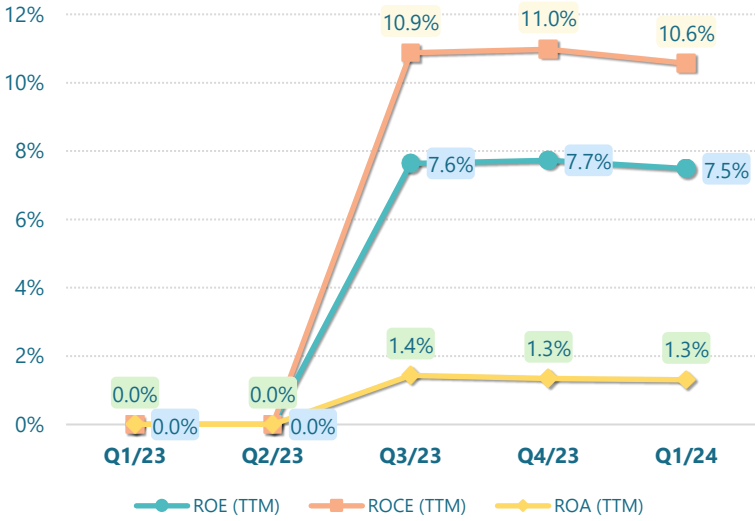
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



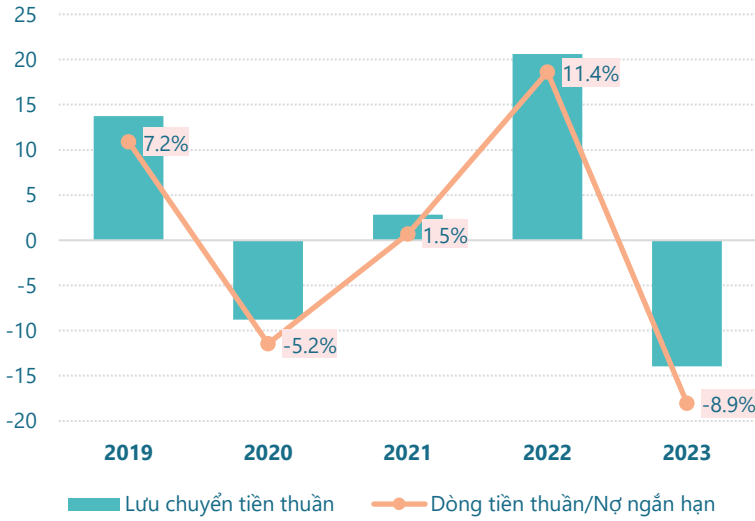
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



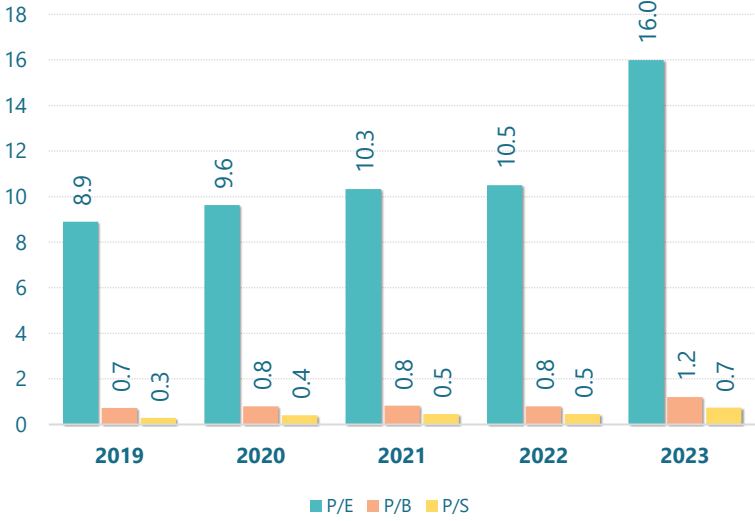
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)